

Số: 232/BC-UBND

Vinh Long, ngày 05 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính  
cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Vinh Long**

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính và Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Vinh Long giai đoạn 2023 - 2025.

Trên cơ sở kết quả tổ chức lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vinh Long, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Vinh Long báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri ở các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vinh Long, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI**

**1. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động**

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ; Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Vinh Long ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn

2023-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; UBND tỉnh Vĩnh Long đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025; trong đó, hướng dẫn cụ thể các nội dung liên quan đến việc tuyên truyền và tổ chức lấy ý kiến cử tri để các địa phương thực hiện. Đồng thời, Sở Nội vụ có Công văn số 516/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08 tháng 4 năm 2024 hướng dẫn chi tiết một số nội dung để các địa phương thực hiện tốt việc lấy ý kiến cử tri.

Ngay sau khi UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến cử tri, UBND các huyện, thành phố có liên quan đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức tuyên truyền, vận động sâu rộng trong hệ thống chính trị và Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp ĐVHC. Bên cạnh đó, tài liệu phục vụ lấy ý kiến được niêm yết công khai tại trụ sở và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, cấp huyện và cấp xã có liên quan. Tại cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp với UBND cùng cấp thường xuyên thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, loa lưu động về các nội dung liên quan đến công tác sắp xếp ĐVHC; tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị cấp xã, lồng ghép tại các cuộc họp của ấp, khóm, tổ nhân dân tự quản, treo băng rôn tại trụ sở UBND, các trục đường chính và khu vực công cộng nhằm giúp Nhân dân hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp ĐVHC để đồng thuận cao trong quá trình tổ chức lấy ý kiến cử tri.

## **2. Tổ chức lấy ý kiến cử tri**

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP, Nghị định số 66/2023/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri, UBND cấp huyện có liên quan đã xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện, chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức rà soát, lập danh sách cử tri trên địa bàn quản lý.

UBND các xã, phường, thị trấn có thực hiện sắp xếp đã chủ động, khẩn trương thực hiện việc tuyên truyền; việc lập, niêm yết danh sách cử tri (bao gồm cử tri thường trú và tạm trú); việc in, phát hành Phiếu lấy ý kiến cử tri; thành lập các Tổ lấy ý kiến và phân công nhân sự phục vụ cho quá trình lấy ý kiến cử tri. Theo đó, công tác chuẩn bị, tổ chức lấy ý kiến cử tri được các Tổ lấy ý kiến cử tri thực hiện nghiêm túc, chu đáo, thuận tiện cho cử tri. Tài liệu lấy ý kiến được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, công khai. Công tác phát phiếu được tiến hành trực tiếp đến từng hộ gia đình theo từng ấp, khóm, khu. Nội dung phiếu lấy ý kiến cử tri thực hiện theo đúng quy định. Công tác kiểm phiếu được thực hiện dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

Việc lấy ý kiến cử tri được tổ chức thành công với tỷ lệ số cử tri đồng ý với các nội dung có liên quan của Đề án sắp xếp ĐVHC của tỉnh rất cao. Trong quá trình tổ chức lấy ý kiến cử tri không phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc sắp xếp ĐVHC cấp xã. Công tác giữ gìn an ninh trật tự trước, trong và sau thời điểm lấy ý kiến cử tri được đảm bảo an toàn.

## **II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI**

### **1. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Vĩnh Long**

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của Phường 2, thành phố Vĩnh Long vào Phường 1, thành phố Vĩnh Long; lấy tên gọi là Phường 1.

## a) Kết quả lấy phiếu

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường 1	8.156	8.130	99,68	8.096	99,26	34	0,42
2	Phường 2	8.578	8.578	100	8.561	99,80	17	0,20
<b>Tổng</b>		<b>16.734</b>	<b>16.708</b>	<b>99,84</b>	<b>16.657</b>	<b>99,54</b>	<b>51</b>	<b>0,30</b>

## b) Các ý kiến khác

Qua tổng hợp có 01 ý kiến khác của cử tri Phường 1:

- Cử tri đề nghị nhập Phường 2 qua các phường khác do Phường 1 người quá đông, nhiều công trình tập trung tại Phường 1.

## 2. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Long Hồ

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Phú Đức, huyện Long Hồ vào thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ; lấy tên gọi là thị trấn Long Hồ.

## a) Kết quả lấy phiếu

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Thị trấn Long Hồ	6.809	6.767	99,38	6.752	99,16	15	0,22
2	Xã Phú Đức	9.423	9.412	99,88	9.388	99,63	24	0,25
<b>Tổng</b>		<b>16.232</b>	<b>16.179</b>	<b>99,67</b>	<b>16.140</b>	<b>99,43</b>	<b>39</b>	<b>0,24</b>

## b) Các ý kiến khác

Qua tổng hợp có 01 ý kiến khác của cử tri tại xã Phú Đức:

- Cử tri lo ngại việc đang chăn nuôi vịt với số lượng lớn nếu lên đô thị có thể sẽ không được tiếp tục chăn nuôi.

### 3. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Trà Ôn

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn vào thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn; lấy tên gọi là thị trấn Trà Ôn.

#### a) Kết quả lấy phiếu

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Thị trấn Trà Ôn	7.354	7.350	99,95	7.350	99,95	0	0
2	Xã Thiện Mỹ	7.939	7.939	100	7.915	99,7	24	0,3
<b>Tổng</b>		<b>15.293</b>	<b>15.289</b>	<b>99,97</b>	<b>15.265</b>	<b>99,81</b>	<b>24</b>	<b>0,16</b>

b) Các ý kiến khác: Không có.

### 4. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Tam Bình

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Tường Lộc, huyện Tam Bình vào thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình; lấy tên gọi là thị trấn Tam Bình.

#### a) Kết quả lấy phiếu

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Thị trấn Tam Bình	4.592	4.588	99,91	4.577	99,67	11	0,24
2	Xã Tường Lộc	7.778	7.708	99,10	7.644	98,27	64	0,82
<b>Tổng</b>		<b>12.370</b>	<b>12.296</b>	<b>99,40</b>	<b>12.221</b>	<b>98,79</b>	<b>75</b>	<b>0,60</b>

b) Các ý kiến khác

Qua tổng hợp có 04 ý kiến khác của cử tri tại xã Tường Lộc như sau:

- 02 ý kiến đề nghị không đổi tên xã.
- 02 ý kiến đề nghị không sáp nhập xã.

### 5. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Bình Tân

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Tân Hưng, huyện Bình Tân vào xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân; lấy tên gọi là xã Tân An Thạnh.

#### a) Kết quả lấy phiếu

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Tân Hưng	3.080	3.080	100	2.252	73,12	828	26,88
2	Xã Tân An Thạnh	8.256	8.256	100	8.256	100	0	0
<b>Tổng</b>		<b>11.336</b>	<b>11.326</b>	<b>100</b>	<b>10.508</b>	<b>92,7</b>	<b>828</b>	<b>7,30</b>

#### b) Các ý kiến khác

Qua tổng hợp có 37 ý kiến khác của cử tri tại xã Tân Hưng xoay quanh các vấn đề sau:

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính phải điều chỉnh một số loại giấy tờ cá nhân có liên quan.
- Công tác an ninh trật tự sẽ không đảm bảo như trước đây do khi nhập lại địa bàn rộng, xa trung tâm hành chính của xã.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri ở các ĐVHC có thực hiện sắp xếp về các nội dung có liên quan đến Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;;
- Công TTĐT của Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh;
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 126.TCDNC.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Liệt**

**Phụ lục**  
**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI VỀ ĐỀ ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**  
**GIAI ĐOẠN 2023-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG**

(Kèm theo Báo cáo số 232/BC-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Long)

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số cử tri	Cử tri tham gia lấy ý kiến		Cử tri không tham gia lấy ý kiến		Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào		Phiếu hợp lệ		Phiếu không hợp lệ		Cử tri đồng ý		Cử tri không đồng ý		Cử tri có ý kiến khác		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)		Số lượng	Tỷ lệ/phiếu phát ra (%)	Số lượng	Tỷ lệ/phiếu thu vào (%)	Số lượng	Tỷ lệ/phiếu thu vào (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	Số lượng	Tỷ lệ/tổng số cử tri (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8	9	10=9/8	11	12=11/9	13	14=13/9	15	16=15/3	17	18=17/3	19	20=19/3	21
	<b>TP. VĨNH LONG</b>	<b>16.734</b>	<b>16.708</b>	<b>99,84</b>	<b>26</b>	<b>0,15</b>	<b>5.478</b>	<b>5.478</b>	<b>100</b>	<b>5.478</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>16.657</b>	<b>99,54</b>	<b>51</b>	<b>0,30</b>	<b>01</b>	<b>0,01</b>	
1	Phường 1	8.156	8.130	99,68	26	0,32	2.475	2.475	100	2.475	100	0	0	8.096	99,26	34	0,42	01	0,01	
2	Phường 2	8.578	8.578	100	0	0	3.003	3.003	100	3.003	100	0	0	8.561	99,80	17	0,20	0	0	
	<b>HUYỆN LONG HỒ</b>	<b>16.232</b>	<b>16.179</b>	<b>99,67</b>	<b>53</b>	<b>0,32</b>	<b>5.162</b>	<b>5.162</b>	<b>100</b>	<b>5.162</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>16.140</b>	<b>99,43</b>	<b>39</b>	<b>0,24</b>	<b>01</b>	<b>0,01</b>	
1	Thị trấn Long Hồ	6.809	6.767	99,38	42	0,62	2.216	2.216	100	2.216	100	0	0	6.752	99,16	15	0,22	0	0	
2	Xã Phú Đức	9.423	9.412	99,88	11	0,11	2.946	2.946	100	2.946	100	0	0	9.388	99,63	24	0,25	01	0,01	
	<b>HUYỆN TRÀ ÔN</b>	<b>15.293</b>	<b>15.289</b>	<b>99,97</b>	<b>04</b>	<b>0,03</b>	<b>6.398</b>	<b>6.398</b>	<b>100</b>	<b>6.398</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>15.265</b>	<b>99,81</b>	<b>24</b>	<b>0,16</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Thị trấn Trà Ôn	7.354	7.350	99,95	04	0,05	2.811	2.811	100	2.811	100	0	0	7.350	99,95	0	0	0	0	
2	Xã Thiện Mỹ	7.939	7.939	100	0	0	3.587	3.587	100	3.587	100	0	0	7.915	99,7	24	0,3	0	0	
	<b>HUYỆN TAM BÌNH</b>	<b>12.370</b>	<b>12.296</b>	<b>99,40</b>	<b>99</b>	<b>0,80</b>	<b>4.309</b>	<b>4.309</b>	<b>100</b>	<b>4.309</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>12.221</b>	<b>98,79</b>	<b>75</b>	<b>0,60</b>	<b>04</b>	<b>0,03</b>	
1	Xã Trường Lộc	7.778	7.708	99,10	95	1,22	2.803	2.803	100	2.803	100	0	0	7.644	98,28	64	0,82	04	0,05	
2	Thị trấn Tam Bình	4.592	4.588	99,91	04	0,09	1.506	1.506	100	1.506	100	0	0	4.577	99,67	11	0,24	0	0	
	<b>HUYỆN BÌNH TÂN</b>	<b>11.336</b>	<b>11.326</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3.584</b>	<b>3.584</b>	<b>100</b>	<b>3.584</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>10.508</b>	<b>92,7</b>	<b>828</b>	<b>7,30</b>	<b>37</b>	<b>0,33</b>	
1	Xã Tân Hưng	3.080	3.080	100	0	0	1.001	1.001	100	1.001	100	0	0	2.252	73,12	828	26,88	37	1,20	
2	Xã Tân An Thạnh	8.256	8.256	100	0	0	2.583	2.583	100	2.583	100	0	0	8.256	100	0	0	0	0	